

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
THÀNH PHỐ M**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 3886/2022/DS-ST

Ngày: 30/9/2022

V/v yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân
sự

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ-THÀNH PHỐ M**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn L

2. Bà Đinh Thị Tuyết M

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hằng N – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, Thành phố M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc H - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, Thành phố M xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 176/2020/TLST- DS ngày 10 tháng 06 năm 2020, về “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 6074/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 6536/2022/QĐST – DS ngày 12/9/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp PM 2, xã PH, huyện NT, tỉnh ĐN.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Huy H, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 7, ấp 1, xã LT, huyện NT, tỉnh ĐN – Là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số: 24; quyền số: 01/2020-SCT/CK,CD ngày 03/02/2020).

2. Bị đơn: Công ty TNHH giao nhận vận tải THT

Địa chỉ: 306 TVN, Khu phố 2, phường AP, Quận 2 (nay là thành phố Đ), Thành phố M.

Người đại diện hợp pháp: Bà Lê Hồng M, sinh năm 1992 – Là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 12/09/2022).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị Thu T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp BC, xã PT, huyện NT, tỉnh ĐN.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Huy H, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 7, ấp 1, xã LT, huyện NT, tỉnh ĐN – Là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số: 3317/2021; quyền số: 04/2021-SCT/CK,CD ngày 02/12/2021).

Ông Lê Huy H đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, đồng thời là đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện theo ủy quyền bị đơn bà Lê Hồng M có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn có ông Lê Huy H đại diện theo ủy quyền trình bày:

Bà Võ Thị Thu T là chủ sở hữu xe ô tô Hyundai, mang biển số: BSK 60A-40689. Công ty TNHH giao nhận vận tải THT (viết tắt Công ty THT) là chủ sở hữu xe đầu kéo mang biển số 51C-292.04.

Ngày 06/10/2019, ông Võ Văn T điều khiển xe đầu kéo mang biển số 51C-292.04 tông vào đuôi xe ô tô Hyundai, mang biển số: BSK 60A-40689 do ông Nguyễn Văn T điều khiển dẫn đến xe ô tô Hyundai, mang biển số: BSK 60A-40689 bị hư hỏng cần phải sửa chữa. Xe ô tô Hyundai, mang biển số: BSK 60A-40689 được sửa chữa tại Công ty TNHH ô tô NP, chi phí sửa chữa là 94.608.000 (chín mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) đồng. Giữa ông Nguyễn Văn T với đại diện theo pháp luật của Công ty THT đã thỏa thuận: Ông T chịu 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng tiền sửa chữa và Công ty THT chịu 64.608.000 (sáu mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) đồng và mỗi bên thanh toán số tiền nêu trên cho Công ty TNHH ô tô NP. Tuy nhiên, sau nhiều lần liên hệ, Công ty THT không thực hiện nghĩa thanh toán số tiền đã thỏa thuận cho Công ty TNHH ô tô NP nên ngày 29/11/2019, ông Nguyễn Văn T đã thanh toán toàn bộ số tiền là 94.608.000 (chín mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) cho Công ty TNHH ô tô NP (theo Phiếu thu số 7724 ngày 29/11/2019).

Sau khi ông T thanh toán số tiền trên cho Công ty TNHH ô tô NP, ông T có liên hệ với Công ty THT để yêu cầu thanh toán số tiền 64.608.000 (sáu mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) đồng nhưng phía Công ty THT vẫn không thanh toán. Do đó, nguyên đơn ông Nguyễn Văn T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Công ty THT có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Văn T số tiền 64.608.000 (sáu mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) đồng.

Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng Công ty THT vắng mặt. Ngày 12/09/2022, Công ty THT có văn bản ủy quyền cho bà Lê Hồng M tham gia tố tụng vụ án nói trên. Ngày 13/9/2022, bà Lê Hồng M đại diện ủy quyền cho Công ty THT có bản khai trình bày:

Công ty THT có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền 64.608.000 (sáu mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) đồng. Tuy nhiên, do Công ty THT gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19 nên xin được trả dần số tiền trên cho ông T mỗi tháng 10.000.000 (mười triệu) đồng. Tuy nhiên, phía nguyên đơn không đồng ý với phương án mà bị đơn đưa ra.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Thu T có ông Lê Huy H đại diện theo ủy quyền trình bày:

Bà T là chủ sở hữu chiếc xe ô tô Hyundai, mang biển số: BSK 60A-40689. Bà T thống nhất với ý kiến trình bày của nguyên đơn và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Huy H đồng thời là đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Lê Hồng M có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, về thời hạn chuẩn bị xét xử đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Tòa án nhân dân thành phố Đ cần rút kinh nghiệm

Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, kiểm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T khởi kiện “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự” đối với Công ty THT và Công ty THT có địa chỉ tại thành phố Đ, Thành phố M. Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đ, Thành phố M.

[2]. Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của nguyên đơn, đại diện ủy quyền của bị đơn và đại diện ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt. Căn cứ điểm Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án được tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3]. Phạm vi giải quyết vụ án: Nguyên đơn yêu cầu khởi kiện bị đơn và bị đơn không có yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập nên Hội đồng xét xử xem xét giải quyết trong phạm vi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T yêu cầu Công ty THT có nghĩa vụ thanh toán số tiền 64.608.000 (sáu mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo lời khai của nguyên đơn xác định: Vào ngày 06/10/2019, ông Võ Văn T điều khiển xe đầu kéo mang biển số 51C-292.04 tông vào đuôi xe ô tô Hyundai, mang biển số: BSK 60A-40689 do ông Nguyễn Văn T điều khiển dẫn đến xe ô tô Hyundai, mang biển số: BSK 60A-40689 bị hư hỏng cần phải sửa chữa. Ô tô Hyundai, mang biển số: BSK 60A-40689 được sửa chữa tại Công ty TNHH ô tô NP. Tại Bản báo giá sửa chữa ngày 07/10/2019, giữa ông Nguyễn Văn T và Công ty THT có ông Lưu Văn H đại diện cùng xác nhận: “*Nguyễn Văn T đại diện chủ xe 60A-40689 đồng ý chi trả 30.000.000 (ba mươi triệu đồng)*”. “*Vào ngày 5/10/2019, Công ty THT có chiếc xe đầu kéo tông vào đuôi xe mang biển số 60A-40689. Công ty chúng tôi bồi thường cho xe 60A-40689 với số tiền 64.608.000 (sáu mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn đồng) trước ngày xe hoàn thiện*”. Như vậy, có cơ sở xác định xe đầu kéo mang biển số 51C-292.04 do Công ty THT là chủ sở hữu có va chạm làm xe ô tô Hyundai, mang biển số: BSK 60A-40689 bị hư hỏng cần phải sửa chữa. Chi phí sửa chữa đã được ông T và Công ty THT xác định là 94.608.000 (chín mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) đồng, trong đó: Ông Nguyễn Văn T chịu 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng và Công ty THT chịu 64.608.000 (sáu mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) đồng.

Theo lời khai của nguyên đơn xác định do Công ty THT đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền 64.608.000 (sáu mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) đồng cho Công ty TNHH ô tô NP nên ông Nguyễn Văn T đã phải thực hiện thanh toán thay nghĩa vụ cho Công ty THT. Theo Phiếu thu số 7724 ngày 29/11/2019 của Công ty TNHH ô tô NP thể hiện, ông Nguyễn Văn T đã thanh toán toàn bộ số tiền 94.608.000 (chín mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) đồng cho Công ty TNHH ô tô NP. Đồng thời, lời khai của đại diện ủy quyền của bị đơn xác định: “*Hiện Công ty THT có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền 64.608.000 (sáu mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) đồng*”. Như vậy, có cơ sở xác định ông Nguyễn Văn T đã thực hiện thay nghĩa vụ cho Công ty THT đối với Công ty TNHH ô tô NP, với số tiền 64.608.000 (sáu mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) đồng.

Từ phân tích trên cho thấy, nguyên đơn yêu cầu Công ty THT thanh toán số tiền 64.608.000 (sáu mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) đồng là có căn cứ.

[5]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ về giải quyết nội dung vụ án là phù hợp quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ Điều 351; Điều 352 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2009/NQ-HĐTP ngày 11/01/2009 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn – Nguyễn Văn T:

1. Buộc Công ty TNHH giao nhận vận tải THT thanh toán cho ông Nguyễn Văn T số tiền: 64.608.000 (sáu mươi bốn triệu sáu trăm lẻ tám ngàn) đồng. Thanh toán làm một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ nghĩa vụ trả tiền theo quy định thì hành tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Các bên thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm Công ty TNHH giao nhận vận tải THT phải chịu là: 3.230.400 (ba triệu hai trăm ba mươi ngàn bốn trăm) đồng. Hoàn lại cho ông Nguyễn Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 1.615.200 (một triệu sáu trăm mười lăm ngàn hai trăm) đồng theo Biên lai thu số 0027657 do Chi cục thi hành án dân sự Quận 2 (nay là thành phố Đ) lập ngày 10/6/2020.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt tại phiên tòa, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị T

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đ;
- THADS thành phố Đ;
- TATP;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị T